

Số: 258/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 18 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 442/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trà Diễm M**, sinh ngày: 02/11/1992.

Số căn cước công dân: 052192013377.

Cư trú tại: **Số nhà B đường N, phường B, tỉnh Gia Lai.**

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Phương N**, sinh ngày: 25/6/1990.

Số căn cước công dân: 091090007863.

Cư trú tại: **Số nhà A đường T, phường B, tỉnh Gia Lai.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Trà Diễm M** và anh **Nguyễn Phương N**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị **Trà Diễm M** và anh **Nguyễn Phương N** thống nhất có 01 người con chung tên **Nguyễn Trà Nhật K**, sinh ngày 03/01/2020, hiện con chung đang sống với chị **M**.

Việc nuôi con:* Chị **Trà Diễm M và anh **Nguyễn Phương N** thống nhất giao con chung tên **Nguyễn Trà Nhật K**, sinh ngày 03/01/2020 cho chị **Trà D** My chăm sóc, nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng nuôi con:* Anh **Nguyễn Phương N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 7 năm 2026.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: Chị **Trà Diễm M** và anh **Nguyễn Phương N** tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị **Trà Diễm M** tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị **M** đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0006152 ngày 10/6/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6.7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- UBND phường Bình Định, tỉnh Gia Lai;
- (GCNKH số 91 ngày 20/9/2019)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Phương

